

Bản án số: 41/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17/5/2024
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn
và nuôi con)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong và ông Lâm Thái Hiệp

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị O, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp TĐ, xã VT, huyện GQ, tỉnh KG

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp BA II, xã LN, huyện HD, tỉnh BL

(Chị O và anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 16/10/2023, lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ thống nhất xác định, vợ chồng đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LN, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 23/6/2008 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị O trình bày: Do trong thời gian chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, anh Đ

không lo làm ăn, lo lắng cho gia đình, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc, chị và anh Đ đã sống ly thân với nhau từ tháng 10/2022 cho đến nay. Trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau thì không ai quan tâm ai. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Trần Văn Đ. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Đ thì chị cũng không trở về chung sống với anh Đ được do vợ chồng không còn tình cảm và khả năng hàn gắn.

Nguyên nhân ly hôn theo anh Đ trình bày: Trong thời gian chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì nghiêm trọng, chị O chơi hụi bị bê, anh bỏ tiền ra để trả nợ, anh có nói chị O đừng làm hụi nữa thì chị O giận bỏ về nhà cha mẹ chị O ở, sau đó đi làm xa, vợ chồng sống ly thân với nhau từ tháng 10/2022, trong khoảng thời gian vợ chồng sống xa nhau không ai quan tâm ai. Nay anh nhận thấy vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị O.

Về con chung: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ nhau thống nhất vợ chồng có 02 người con chung tên Trần Kim Ng, sinh ngày 30/3/2006 và Trần Vũ Th, sinh ngày 27/4/2008, hiện con đang sống với anh Đ. Khi ly hôn chị O xác định các con có nguyện vọng sống với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng, anh Đ yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ thống nhất xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị O được ly hôn với anh Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con chung cho anh Trần Văn Đ nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Chị Đỗ Thị O có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ xác định không đặt ra yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Đỗ Thị O phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị O có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con với anh Trần Văn Đ. Anh Trần Văn Đ có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ

[2] Về nội dung vụ án: Chị O và anh Đ chung sống với nhau tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị O và anh Đ có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LN, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 23/6/2008 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị O và anh Đ là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị O đối với anh Đ thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị O và anh Đ lại không làm được, mà còn phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị O và anh Đ cũng đã sống O thân với nhau. Trong thời gian qua cả chị O và anh Đ đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị O và anh Đ không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Quá trình Tòa án làm việc chị O và anh Đ đều có nguyện vọng được ly hôn với nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị O và anh Đ đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị O đối với anh Đ là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Xét thấy, người con chung tên Trần Kim Ng, sinh ngày 30/3/2006 đến thời điểm xét xử đã đủ 18 tuổi. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với người con chung tên Trần Vũ Th, sinh ngày 27/4/2008, trong quá trình chuẩn bị xét xử không ghi nhận được ý kiến của cháu Th có nguyện vọng sống với ai khi cha mẹ cháu ly hôn. Tuy nhiên, cháu Th hiện nay sống với anh Đ và anh Đ cũng đồng ý nuôi dưỡng cháu Th. Do đó, để tránh làm xáo trộn cuộc sống của cháu Th, cũng như để đảm bảo sự phát triển của cháu Th nên Hội đồng xét xử xem xét giao cháu Trần Vũ Th cho anh Trần Văn Đ tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Chị Đỗ Thị O có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ xác định không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Đỗ Thị O phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Đỗ Thị O đối với anh Trần Văn Đ; Xử cho chị Đỗ Thị O được ly hôn với anh Trần Văn Đ.

2/. Về con chung: Giao người con chung tên Trần Vũ Th, sinh ngày 27/4/2008 cho anh Trần Văn Đ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Đỗ Thị O có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ xác định không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Thị O phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007508 ngày 16 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

5/. Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Đỗ Thị O và anh Trần Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;

- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- UBND xã LN;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm